TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: *54/2019/DS - ST*
Ngày: *05- 8 - 2019*
V/v tranh chấp *"Hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trước

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Sen

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ *tham gia phiên toà: Ông* Phạm Thành Được - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 101/2019/TLST - DS ngày 20 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXXST - DS ngày 01 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Tấn L**, sinh năm 1964 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 18 ấp BT, xã HN, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long

2. Bị đơn: Anh **Huỳnh Anh P**, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Trú tại: Số 267/18 ấp BT, xã HN, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 13/5/2019: Nguyên đơn Nguyễn Tấn L trình bày:

Ông có cho anh Huỳnh Anh P vay 4 lần tiền cụ thể như sau:

Lần 1 vào ngày 07/11/2016 cho vay 15.000.000đồng

Lần 2 vào ngày 07/4/2017 âm lịch cho vay 15.000.000đồng

Lần 3 ngày 13/7/2017 âm lịch cho vay 20.000.000đồng

Lần 4 ngày 10/11/2018 âm lịch cho vay thêm 50.000.000đồng, cộng chung tiền lãi 10.000.000đồng, biên nhận ghi 60.000.000đồng

Tổng cộng 4 lần mượn số tiền gốc là 100.000.000đồng, khi vay hai bên có thỏa thuận lãi là 5%/tháng, mỗi lần vay có viết biên nhận, anh P chỉ nói là vay vài tháng sẽ trả tiền gốc và lãi lại cho ông. Sau khi vay anh P chỉ đóng lãi cho ông 2 lần, lần thứ 1 là 1.000.000đồng, lần thứ 2 là 1.500.000đồng và từ sau đó cho đến nay P không có trả lãi cũng như trả vốn cho ông, mặc dù ông có đòi nhiều lần nhưng P cứ hẹn lần nhưng không trả cho ông.

Ông L khởi kiện yêu cầu anh Huỳnh Anh P trả số tiền vay là 110.000.000đồng và 90.500.000đồng tiền lãi.

Ngày 01/7/2019, ông L rút lại một phần đơn khởi kiện, ông L chỉ yêu cầu anh P trả cho ông só tiền 100.000.000đồng và không yêu cầu tính lãi suất.

Tại phiên tòa: ông L rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, ông L yêu cầu anh Huỳnh Anh P trả số tiền là 60.000.000đồng theo sự thừa nhận của anh P. Ông L rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền là 140.500.000đồng

- Bị đơn: Anh Huỳnh Anh P trình bày tại biên bản ghi lời khai cũng như trong biên bản hòa giải như sau:

Anh thừa nhận anh có vay của ông L số tiền cụ thể như sau:

Lần 1 vào ngày 07/11/2016 vay 15.000.000đồng

Lần 2 vào ngày 07/4/2017 âm lịch vay 15.000.000đồng

Lần 3 vào ngày 13/7/2017 âm lịch vay 20.000.000đồng

Số tiền 3 lần anh vay là đúng, cả 3 lần anh đều có nhận tiền do ông L đưa trực tiếp cho anh nhận

Khi vay hai bên thỏa thuận là 5%/tháng, anh có đóng lãi nhiều lần cho ông L nhưng mỗi lần đóng lãi không có viết biên nhận nên anh không nhớ cụ thể số tiền lãi đã trả cho ông L.

Riêng lần 4 vào ngày 10/11/2018 âm lịch ông L yêu cầu anh ghi lại biên nhận tổng cộng của 3 lần trước anh vay gọp lại và cộng thêm 10.000.000đồng tiền lãi, chứ anh không có nhận tiền gì của ông L. Anh có hỏi ông L về 3 biên nhận đầu nhưng ông L trả lời là đã làm mất nên anh tin tưởng ông L cũng không có đòi lại biên nhận cũ. Anh chỉ đồng ý trả cho ông L số tiền gốc là 50.000.000đồng và 10.000.000đồng tiền lãi, tổng cộng 60.000.000đồng theo biên nhận ngày 10 tháng 11 (âm lịch) năm 2018.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

** Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:*

- Đây là vụ án tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại Điều 26, Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 203 BLTTDS năm 2015.

- Việc xác định tư cách những người tham gia tố tụng đúng theo quy định tại Điều 68 BLTTDS

- Việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ đúng quy định tại Điều 98 BLTTDS.

Thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

** Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:*

- Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

- Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng không tham gia phiên tòa, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ vào cá Điều 463, 466, 469 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 217, 244, 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thương vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị hội đồng xét xử:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Tấn L buộc bị đơn Huỳnh Anh P có nghĩa vụ trả khoản tiền nợ gốc 60.000.000đ (Sáu mươi trệu đồng) cho anh Nguyễn Tấn L.

+ Đình chỉ giải quyết đối với số tiền anh Nguyễn Tấn L rút yêu cầu khởi kiện là 140.500.000đ (Một trăm bốn mươi triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Về án phí: buộc bị đơn Huỳnh Anh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp Hợp đồng vay tài sản. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Bị đơn Huỳnh Anh P đã được triệu tập tham gia phiên tòa đến lần 2, nhưng vẫn vắng mặt không lý do, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh P theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án:

Xét, yêu cầu của ông L rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi là 140.500.000đồng là có cơ sở chấp nhận vì đây là sự nguyện của ông L, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử yêu cầu rút lại một phần đơn khởi kiện đối với số tiền là 140.500.000đồng.

Xét, yêu cầu của ông L yêu cầu anh P trả số tiền vay là 60.000.000đồng là có cơ sở chấp nhận vì lẽ trong quá trình giải quyết vụ án anh P thừa nhận và cũng đồng ý trả cho ông L 60.000.000đồng, đây là chứng cứ không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, vì vậy Hội đồng xét xử buộc anh Huỳnh Anh P có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Tấn L số tiền 60.000.000đồng.

[3] Về án phí: Buộc anh P phải chịu 3.000.000đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

[4] Xét, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ là có cơ sở chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thương vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tấn L.

Buộc anh Huỳnh Anh P trả cho ông Nguyễn Tấn L số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử yêu cầu tính lãi của ông Nguyễn Tấn L đối với số tiền 140.500.000đ (Một trăm bốn mươi triệu, năm trăm nghìn đồng) do nguyên đơn tự nguyện rút lại đối với yêu cầu này.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Huỳnh Anh P phải chịu 3.000.000đ (Ba triệu đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Tấn L số tiền tạm ứng án phí 5.012.000đ (Năm triệu không trăm mười hai nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002408 ngày 20/5/2019 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Ông L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh P được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú